

Bản án số: 17/2019/HNGĐ - ST

Ngày 26/11/ 2019

V/v Tranh chấp hôn nhân  
và gia đình

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Minh Ái

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Gia Đính và bà Đỗ Thị Ngọc Hoan

Thư ký phiên tòa; Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn H Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử công khai vụ án thụ lý số: 234/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2019 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Thu H, sinh năm 1986 (Có mặt).

Bị đơn: Anh Phùng Văn T, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Đều cư trú: Thôn Mậu L, phường Khai Q, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 05 tháng 9 năm 2019 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Đoàn Thị Thu H trình bày: Chị và anh Phùng Văn T kết hôn với nhau ngày 12/9/2007, trước khi kết hôn tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau ngày cưới chị về làm dâu và sống chung với gia đình anh T đến đầu năm 2015 thì vợ chồng ra ở riêng. Thời gian sống chung vợ chồng hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường bất đồng quan điểm trong sinh hoạt và cuộc sống hàng ngày, anh T không tu chí làm ăn, thường tụ tập bạn bè chơi bời, không quan tâm đến chị và các con, chị góp ý anh không nghe còn đánh chị, khiến không khí gia đình luôn căng thẳng không có hạnh phúc. Vì

các con chị đã cố gắng chịu đựng góp ý nhiều lần nhưng anh T không thay đổi. Đến đầu năm 2019 chị làm đơn ly hôn, sau đó lại rút đơn về để cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Phùng Hoàng H, sinh ngày 19/01/2008 và cháu Phùng H T, sinh ngày 27/11/2014. Ly hôn chị đề nghị được nuôi cháu T, còn cháu H để anh T nuôi dưỡng, hai bên không pH cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung, tài sản riêng, khoản có cho vay và công sức: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về khoản nợ chung: Không có

Bị đơn anh Phùng Văn T trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành giao thông báo thụ lý, các giấy triệu tập, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác hợp lệ cho anh T, nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, tòa án đã xuống nhà anh T làm việc nhưng anh không hợp tác, do vậy tòa án không lấy được lời khai, không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Đoàn Thị Thu H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên giải quyết tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn cư trú tại phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho anh T theo đúng quy định nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, tòa án kết hợp với chính quyền địa phương đến nhà anh T làm việc nhưng anh không hợp tác, qua xác minh làm việc với chính quyền địa phương cũng như làm việc với gia đình anh T thể hiện anh biết việc chị H làm đơn ly hôn với anh tại Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, nhưng anh cố tình vắng mặt gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị Thu H và anh Phùng Văn T là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Anh Chị kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Khai Quang. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh vợ chồng thường bất hòa quan điểm trong sinh hoạt và trong đời sống hàng ngày, anh T thường tụ tập bạn bè chơi bài, không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con, chị H góp ý anh không nghe còn đánh chị khiến không khí gia đình luôn căng thẳng, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Đầu năm 2019 chị H đã làm đơn ly hôn anh T sau đó lại rút đơn về để cải thiện tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả, qua xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện anh chị mâu thuẫn trầm trọng từ đầu năm 2019, đã ly thân từ tháng 8/2019 đến nay, trong thời gian ly thân hai bên không có quan hệ tình cảm gì, điều này chứng tỏ mâu thuẫn anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay chị H làm đơn ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định của điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Phùng Hoàng H, sinh ngày 19/01/2008 và cháu Phùng H T, sinh ngày 27/11/2014. Xét nguyện vọng nuôi con của chị H thấy rằng: Anh chị có 02 con chung do đó giao cho mỗi người nuôi một cháu là phù hợp, do cháu T còn nhỏ, cần chăm sóc của người mẹ nên cần giao cho chị H nuôi dưỡng, cháu H giao cho anh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung, tài sản riêng, khoản có cho người khác vay, khoản nợ chung, công sức và các vấn đề khác: Không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H pH chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Vĩnh Yên về việc giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành theo đúng quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng qui định của pháp luật. Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử cho chị H được ly hôn với anh T, giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, anh T nuôi dưỡng cháu H, hai bên không pH cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57,58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**Xử:**

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đoàn Thị Thu H được ly hôn với anh Phùng Văn T.

1.2 Về con chung: Giao cho chị Đoàn Thị Thu H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng H T, sinh ngày 27/11/2014, anh Phùng Văn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Hoàng H, sinh ngày 19/01/2008, hai bên không pH cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung, tài sản riêng, khoản có cho vay, công sức và các vấn đề khác: Không đặt ra xem xét giải quyết.

1.4 Về khoản nợ chung: Không có

1.4 Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Thu H pH nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số: AA/2017/0006517 ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Yên. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

1.5 Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị Thu H Đương có quyền kháng cáo bản án Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phùng Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tp Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Các đương sự trong vụ án;
- Ủy ban nhân dân phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐKKH năm 2012);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Minh Ái**

